

KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

QUYỂN 130

Phẩm 30: SO SÁNH CÔNG ĐỨC (28)

Bấy giờ, Phật khen Thiên đế Thích:

–Hay thay, hay thay, như ông đã nói! Nay Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ sao chép Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu như thế, trang trí bằng các vật báu, dùng vô lượng các thứ tràng hoa, hương xoa, hương bột... thượng hạng, y phục, anh lạc, cờ phướn, lọng báu, các thứ ngọc quý, nhạc hay, đèn sáng, hết cả mọi vật hiện có, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen, y theo kinh nói, tư duy đúng lý; hoặc có thiện nam, thiện nữ sao chép Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu như thế, đem cho người khác thọ trì, khiến được truyền bá rộng rãi, thì hai loại phước này, loại sau nhiều hơn. Vì sao? Vì do việc đem cho người khác có thể làm cho vô lượng, vô biên các hữu tình đạt được pháp hỷ.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ, có khả năng y như Bát-nhã ba-la-mật-đa mà nói diệu nghĩa, vì hữu tình phân biệt giảng nói rộng rãi, khiến họ có được sự hiểu biết đúng đắn, thì các thiện nam, thiện nữ ấy, phước đức đạt được lại hơn công đức đem kinh này cho người khác, nhiều gấp trăm ngàn lần.

Nay Kiều-thi-ca, kính Pháp sư ấy nên như kính Phật, cũng như phụng sự vị phạm hạnh cao quý. Vì sao? Kiều-thi-ca, nên biết Bát-nhã ba-la-mật-đa tức là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác; nên biết Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa; nên biết Bát-nhã ba-la-mật-đa chẳng khác Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác; nên biết Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chẳng khác Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại đều nương nơi Bát-nhã ba-la-mật-đa tinh cần tu học mà chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Nay Kiều-thi-ca, nên biết vị phạm hạnh cao quý ấy tức là Đại Bồ-tát trụ ở bậc không thoái chuyển. Đại Bồ-tát ấy cũng nương nơi Bát-nhã ba-la-mật-đa tinh cần tu học mà chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Nay Kiều-thi-ca, Bồ-đặc-già-la của chủng tánh Thanh văn cũng nương nơi Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu như thế, tinh cần tu học mà chứng đắc quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán. Bồ-đặc-già-la của chủng tánh Độc giác cũng nương nơi Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu như thế, tinh cần tu học, lần lượt chứng đắc quả vị Độc giác. Bồ-đặc-già-la của chủng tánh Bồ-tát cũng nương nơi Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu như thế, tinh cần tu học vượt các bậc Thanh văn và Độc giác, chứng nhập Chánh tánh ly sinh của Bồ-tát. Lại dần dần tu hành chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Vì vậy nên, nay Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ muốn dùng vô lượng tràng hoa, hương xoa, hương bột... thượng hạng, y phục, anh lạc, cờ phướn, lọng báu, các thứ ngọc quý, nhạc hay, đèn sáng, hết cả mọi vật hiện có ấy, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác trong hiện tại thì nên sao chép Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu như thế, rồi mới dùng vô lượng các thứ tràng hoa, hương xoa, hương bột... thượng hạng, y phục, anh lạc, cờ phướn, lọng báu, các thứ ngọc quý, nhạc hay, đèn sáng, hết cả mọi vật hiện có, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen.

Này Kiều-thi-ca, Ta quán nghĩa này: Khi mới chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tốt khởi lên ý nghĩ: “Ta nương vào đâu mà trụ? Ai có thể nhận sự cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen của Ta?” Khi nghĩ như thế, Ta hoàn toàn chẳng thấy có tất cả, hoặc Trời, hoặc Ma, hoặc Phạm, hoặc Sa-môn, hoặc Bà-la-môn, Nhân phi nhân... trong thế gian bằng Ta, huống là có kẻ hơn Ta. Lại tự nghĩ: “Ta nương nơi pháp này mà đã chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tốt; pháp này vi diệu, sâu xa, tịch tĩnh. Ta nên trở lại y vào pháp này mà trụ, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen. Pháp này là gì? Đó là Bát-nhã ba-la-mật-đa.”

Này Kiều-thi-ca, Ta đã thành Phật còn tuân theo Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu như thế, y đó mà trụ, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen, huống là các thiện nam, thiện nữ muốn cầu quả vị Giác ngộ cao tốt mà chẳng đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu này, chí tâm quy y, tinh cần tu học, dùng vô lượng các thứ tràng hoa, hương xoa, hương bột... thượng hạng, y phục, anh lạc, cờ phướn, lọng báu, các thứ ngọc quý, nhạc hay, đèn sáng, hết cả mọi vật hiện có ấy, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ muốn cầu Thanh văn thừa hoặc Độc giác thừa, thì nên đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu này, chí tâm quy y, tinh cần tu học, dùng vô lượng các thứ tràng hoa, hương xoa, hương bột... thượng hạng, y phục, anh lạc, cờ phướn, lọng báu, các thứ ngọc quý, nhạc hay, đèn sáng, hết cả mọi vật hiện có, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế có khả năng sinh ra chúng Đại Bồ-tát; từ chúng Đại Bồ-tát này sinh ra chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác; nương vào chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác mà Thanh văn, Độc giác được sinh. Vì vậy nên, Kiều-thi-ca, nếu muốn cầu Đại thừa, cầu Độc giác thừa, cầu Thanh văn thừa, thì các thiện nam, thiện nữ đều nên đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu này, chí tâm quy y, tinh cần tu học, dùng vô lượng các thứ tràng hoa, hương xoa, hương bột... thượng hạng, y phục, anh lạc, cờ phướn, lọng báu, các thứ ngọc quý, nhạc hay, đèn sáng, hết cả mọi vật hiện có, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen. Vì sao? Vì người cầu Thanh văn, đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa này tinh cần tu học, cuối cùng sẽ chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tốt.

Bấy giờ, Phật bảo Thiên đế Thích:

–Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ chỉ dạy các loài hữu tình trong châu Thiệm-bộ, khiến đều tu học mười nẻo thiện nghiệp, thì theo ý ông thế nào, thiện nam, thiện nữ ấy, do nhân duyên này được phước nhiều chăng?

Thiên đế Thích bạch:

–Bạch Thế Tôn, rất nhiều! Bạch Thiện Thệ, rất nhiều!

Phật dạy:

–Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ sao chép Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu như thế, đem cho người khác đọc tụng, rồi chuyển nhau sao chép, truyền bá rộng rãi, các thiện nam, thiện nữ ấy, phước đức có được hơn trước rất nhiều. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, từ trong tạng bí mật đã rộng nói tất cả pháp vô lậu; Bồ-đặc-già-la của chủng tánh Thanh văn tu học pháp này mau nhập Chánh tánh ly sinh của Thanh văn, đắc quả Dự lưu, đắc quả Nhất lai, đắc quả Bất hoàn, đắc quả A-la-hán; Bồ-đặc-già-la của chủng tánh Độc giác tu học pháp này mau nhập Chánh tánh ly sinh của Độc giác, lần lượt chứng đắc quả vị Độc giác; Bồ-đặc-già-la của chủng tánh Bồ-tát tu học pháp này mau nhập Chánh tánh ly sinh của Bồ-tát, lần lượt tu hành

các hạnh Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Này Kiều-thi-ca, Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, từ trong tạng bí mật đã rộng nói tất cả pháp vô lậu, đó là Bồ thí ba-la-mật-đa, Tịnh giới ba-la-mật-đa, An nhẫn ba-la-mật-đa, Tinh tấn ba-la-mật-đa, Tịch lự ba-la-mật-đa, Bát-nhã ba-la-mật-đa; pháp không bên trong, pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; chân như, pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn; trí Thánh đế khổ, trí Thánh đế tập, trí Thánh đế diệt, trí Thánh đế đạo; bốn Tịch lự vô lậu, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; tám Giải thoát, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ; bốn Niệm trụ, bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo; pháp môn giải thoát Không, pháp môn giải thoát Vô tướng, pháp môn giải thoát Vô nguyện; năm loại mắt, sáu phép thần thông; mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng; pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa và vô lượng, vô biên pháp Phật khác, đều là tất cả pháp vô lậu đã được nói trong đó.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ chỉ dạy một hữu tình trụ nơi quả Dự lưu thì phước đức có được vượt hơn sự giáo hóa các loại hữu tình trong cả châu Thiệm-bộ, khiến đều tu học mười nẻo thiện nghiệp. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì các hữu tình tu hành mười nẻo thiện nghiệp chẳng thoát khỏi địa ngục, bàng sinh, quỷ thú. Còn các hữu tình trụ nơi quả Dự lưu sẽ vĩnh viễn được thoát ba đường ác; hướng là còn giáo hóa khiến trụ quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán thì phước đức có được chẳng hơn kia sao?

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ giáo hóa các loại hữu tình trong châu Thiệm-bộ, đều trụ quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán thì phước đức có được chẳng bằng có người giáo hóa một hữu tình, khiến họ an trú quả vị Độc giác. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì công đức của quả vị Độc giác hơn Dự lưu... gấp trăm, ngàn lần.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ giáo hóa các loại hữu tình trong châu Thiệm-bộ, khiến đều an trú quả vị Độc giác thì phước đức đạt được chẳng bằng có người giáo hóa một hữu tình hướng đến quả vị Giác ngộ cao tột. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì nếu giáo hóa hữu tình hướng đến quả vị Giác ngộ cao tột sẽ làm cho Phật nhãn trong thế gian chẳng hề dứt. Vì sao? Vì do có Đại Bồ-tát nên mới có quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán và quả vị Độc giác. Vì do có Đại Bồ-tát nên mới có Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Vì do có Đại Bồ-tát nên mới có Phật bảo, Pháp bảo, Tăng bảo, tất cả thế gian quy y cúng dường. Vì vậy cho nên, này Kiều-thi-ca, tất cả thế gian, hoặc Trời, hoặc Ma, hoặc Phạm, hoặc Sa-môn, hoặc Bà-la-môn, hoặc A-tố-lạc và Nhân phi nhân... nên dùng vô lượng các thứ tràng hoa, hương xoa, hương bột... thượng hạng, y phục, anh lạc, cờ phướn, lọng báu, các thứ ngọc quý, nhạc hay, đèn sáng, hết cả mọi vật hiện có, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen Đại Bồ-tát.

Này Kiều-thi-ca, do đó nên biết, nếu các thiện nam, thiện nữ sao chép Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu như thế, đem cho người khác đọc tụng, hoặc chuyển nhau sao chép,

truyền bá rộng rãi, thì phước đức có được nhiều hơn phước đức trước vô lượng, vô biên. Vì sao? Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, từ trong tạng bí mật, đã rộng nói tất cả pháp thiện thù thắng của thế gian và xuất thế gian. Vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có sự hiện hữu của dòng dõi lớn Sát-đế-lợi, dòng dõi lớn Bà-la-môn, dòng dõi lớn Trưởng giả, dòng dõi lớn Cư sĩ; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có sự hiện hữu của chúng trời Tứ đại vương, trời Ba mươi ba, trời Dạ-ma, trời Đổ-sử-đa, trời Lạc biến hóa, trời Tha hóa tự tại; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có sự hiện hữu của trời Phạm chúng, trời Phạm phụ, trời Đại phạm; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Quang, trời Thiếu quang, trời Vô lượng quang, trời Cực quang tịnh; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Tịnh, trời Thiếu tịnh, trời Vô lượng tịnh, trời Biến tịnh; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Quảng, trời Thiếu quảng, trời Vô lượng quảng, trời Quảng quả; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Vô phiến, trời Vô nhiệt, trời Thiện hiện, trời Thiện kiến, trời Sắc cứu cánh; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Không vô biên xứ, trời Thức vô biên xứ, trời Vô sở hữu xứ, trời Phi tưởng phi phi tưởng xứ; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của Bồ thí ba-la-mật-đa, Tịnh giới ba-la-mật-đa, An nhẫn ba-la-mật-đa, Tinh tấn ba-la-mật-đa, Tịch lự ba-la-mật-đa, Bát-nhã ba-la-mật-đa; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của pháp không bên trong, pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của chân như, pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của Thánh đế khổ, Thánh đế tập, Thánh đế diệt, Thánh đế đạo; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của bốn Tịch lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của tám Giải thoát, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của bốn Niệm trụ, bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của pháp môn giải thoát Không, pháp môn giải thoát Vô tướng, pháp môn giải thoát Vô nguyện; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của năm loại mắt, sáu phép thần thông; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới

có được sự hiện hữu của mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán và Dự lưu hướng, Dự lưu quả, Nhất lai hướng, Nhất lai quả, Bất hoàn hướng, Bất hoàn quả, A-la-hán hướng, A-la-hán quả; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của Độc giác và quả vị Độc giác; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của tất cả Đại Bồ-tát và các hạnh Đại Bồ-tát; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật.

Lại nữa Kiều-thi-ca, kể cả các loại hữu tình trong châu Thiệm-bộ, nếu các thiện nam, thiện nữ giáo hóa các loại hữu tình trong châu Thiệm-bộ, châu Đông thắng thân, khiến đều tu học mười nẻo thiện nghiệp, thì theo ý ông thế nào? Thiện nam, thiện nữ ấy, vì do nhân duyên này mà được phước nhiều chăng?

Thiên đế Thích đáp:

–Bạch Thế Tôn, rất nhiều! Bạch Thiện Thệ, rất nhiều!

Phật dạy:

–Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ sao chép Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu như thế, đem cho người khác đọc tụng, hoặc chuyên nhau sao chép, truyền bá rộng rãi, thì các thiện nam, thiện nữ ấy có được phước đức nhiều hơn trước. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì tất cả pháp vô lậu đã rộng nói từ trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, Bồ-đặc-già-la của chủng tánh Thanh văn tu học pháp này mau nhập Chánh tánh ly sinh của Thanh văn, đắc quả Dự lưu, đắc quả Nhất lai, đắc quả Bất hoàn, đắc quả A-la-hán; Bồ-đặc-già-la của chủng tánh Độc giác tu học pháp này mau nhập Chánh tánh ly sinh của Độc giác, lần lượt chứng đắc quả vị Độc giác; Bồ-đặc-già-la của chủng tánh Bồ-tát tu học pháp này mau nhập Chánh tánh ly sinh của Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Này Kiều-thi-ca, tất cả pháp vô lậu đã rộng nói từ trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, đó là Bồ thí ba-la-mật-đa, Tịnh giới ba-la-mật-đa, An nhẫn ba-la-mật-đa, Tinh tấn ba-la-mật-đa, Tịch lự ba-la-mật-đa, Bát-nhã ba-la-mật-đa; pháp không bên trong, pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; chân như, pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn; trí Thánh đế khổ, trí Thánh đế tập, trí Thánh đế diệt, trí Thánh đế đạo; bốn Tịch lự vô lậu, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc;

tám Giải thoát, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ; bốn Niệm trụ, bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo; pháp môn giải thoát Không, pháp môn giải thoát Vô tướng, pháp môn giải thoát Vô nguyện; năm loại mắt, sáu phép thần thông; mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng; pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa và vô lượng, vô biên pháp Phật khác, đều là tất cả pháp vô lậu đã nói trong đó.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ giáo hóa một hữu tình trụ quả Dự lưu thì phước đức có được còn hơn giáo hóa các loại hữu tình trong cả châu Thiệm-bộ, châu Đông thắng thân, khiến đều tu học mười nẻo thiện nghiệp. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì các hữu tình tu hành mười nẻo thiện nghiệp chẳng thoát khỏi địa ngục, bàng sinh, quỷ thú. Vì nếu các hữu tình trụ quả Dự lưu thì được vĩnh viễn thoát khỏi ba đường ác, hướng là còn giáo hóa khiến trụ quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán thì phước đức có được chẳng hơn kia sao?

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ giáo hóa các loại hữu tình trong châu Thiệm-bộ, châu Đông thắng thân, đều trụ quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán thì phước đức có được chẳng bằng có người giáo hóa một hữu tình, khiến họ an trú quả vị Độc giác. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì công đức của quả vị Độc giác hơn Dự lưu... gấp trăm, ngàn lần.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ giáo hóa các loại hữu tình trong châu Thiệm-bộ, châu Đông thắng thân, khiến đều an trú quả vị Độc giác thì phước đức có được chẳng bằng có người giáo hóa một hữu tình hưởng đến quả vị Giác ngộ cao tột. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì nếu giáo hóa hữu tình hưởng đến quả vị Giác ngộ cao tột sẽ làm cho Phật nhân trong thế gian chẳng hề dứt. Vì sao? Vì do có Đại Bồ-tát nên mới có quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán và quả vị Độc giác; vì do có Đại Bồ-tát nên mới có Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Vì do có Đại Bồ-tát nên mới có Phật bảo, Pháp bảo, Tăng bảo, tất cả thế gian quy y cúng dường. Vì vậy cho nên, này Kiều-thi-ca, tất cả thế gian, hoặc Trời, hoặc Ma, hoặc Phạm, hoặc Sa-môn, hoặc Bà-la-môn, hoặc A-tố-lạc và Nhân phi nhân... nên dùng vô lượng các thứ tràng hoa, hương xoa, hương bột... thượng hạng, y phục, anh lạc, cờ phướn, lọng báu, các thứ ngọc quý, nhạc hay, đèn sáng, hết cả mọi vật hiện có, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen Đại Bồ-tát.

Này Kiều-thi-ca, do đó nên biết, nếu các thiện nam, thiện nữ sao chép Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu như thế, đem cho người khác đọc tụng, hoặc chuyển nhau sao chép, truyền bá rộng rãi, thì phước đức có được nhiều hơn phước đức trước vô lượng, vô biên. Vì sao? Vì tất cả pháp thiện thù thắng của thế gian và xuất thế gian đã rộng nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế. Vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của dòng dõi lớn Sát-đế-lợi, dòng dõi lớn Bà-la-môn, dòng dõi lớn Trưởng giả, dòng dõi lớn Cư sĩ; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của chúng trời Tứ đại vương, trời Ba mươi ba, trời Dạ-ma, trời Đổ-sử-đa, trời Lạc biến hóa, trời Tha hóa tự tại; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Phạm chúng, trời Phạm phụ, trời Đại phạm; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

hiện hữu của trời Quang, trời Thiểu quang, trời Vô lượng quang, trời Cực quang tịnh; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Tịnh, trời Thiểu tịnh, trời Vô lượng tịnh, trời Biến tịnh; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Quảng, trời Thiểu quảng, trời Vô lượng quảng, trời Quảng quả; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Vô phiến, trời Vô nhiệt, trời Thiện hiện, trời Thiện kiến, trời Sắc cứu cánh; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Không vô biên xứ, trời Thức vô biên xứ, trời Vô sở hữu xứ, trời Phi tướng phi phi tướng xứ; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của Bồ thí ba-la-mật-đa, Tịnh giới ba-la-mật-đa, An nhẫn ba-la-mật-đa, Tinh tấn ba-la-mật-đa, Tĩnh lự ba-la-mật-đa, Bát-nhã ba-la-mật-đa; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của pháp không bên trong, pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của chân như, pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của Thánh đế khổ, Thánh đế tập, Thánh đế diệt, Thánh đế đạo; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của bốn Tĩnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của tám Giải thoát, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của bốn Niệm trụ, bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của pháp môn giải thoát Không, pháp môn giải thoát Vô tướng, pháp môn giải thoát Vô nguyện; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của năm loại mắt, sáu phép thần thông; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán và Dự lưu hướng, Dự lưu quả, Nhất lai hướng, Nhất lai quả, Bất hoàn hướng, Bất hoàn quả, A-la-hán hướng, A-la-

hán qua; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của Độc giác và quả vị Độc giác; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của tất cả Đại Bồ-tát và các hạnh Đại Bồ-tát; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và quả vị Giác ngộ cao tốt của chư Phật.

Lại nữa Kiều-thi-ca, kể cả các loại hữu tình trong châu Thiệm-bộ, châu Đông thắng thân, nếu các thiện nam, thiện nữ giáo hóa các loại hữu tình trong châu Thiệm-bộ, châu Đông thắng thân, châu Tây ngưu hóa, khiến đều tu học mười nẻo thiện nghiệp, thì ông nghĩ sao? Thiện nam, thiện nữ ấy, vì do nhân duyên này mà được phước nhiều chăng?

Thiên đế Thích đáp:

–Bạch Thế Tôn, rất nhiều! Bạch Thiện Thệ, rất nhiều!

Phật dạy:

–Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ sao chép Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu như thế, đem cho người khác đọc tụng, hoặc chuyển nhau sao chép, truyền bá rộng rãi, thì các thiện nam, thiện nữ ấy có được phước đức hơn trước rất nhiều. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì tất cả pháp vô lậu đã rộng nói từ trong tạng bí mật đã Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, Bồ-đặc-già-la của chủng tánh Thanh văn tu học pháp này mau nhập Chánh tánh ly sinh của Thanh văn, đắc quả Dự lưu, đắc quả Nhất lai, đắc quả Bất hoàn, đắc quả A-la-hán; Bồ-đặc-già-la của chủng tánh Độc giác tu học pháp này mau nhập Chánh tánh ly sinh của Độc giác, lần lượt chứng đắc quả vị Độc giác; Bồ-đặc-già-la của chủng tánh Bồ-tát tu học pháp này mau nhập Chánh tánh ly sinh của Bồ-tát, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tốt.

Này Kiều-thi-ca, tất cả pháp vô lậu đã rộng nói từ trong tạng bí mật đã Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, đó là Bồ thí ba-la-mật-đa, Tịnh giới ba-la-mật-đa, An nhẫn ba-la-mật-đa, Tinh tấn ba-la-mật-đa, Tĩnh lự ba-la-mật-đa, Bát-nhã ba-la-mật-đa; pháp không bên trong, pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; chân như, pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn; bốn Tĩnh lự vô lậu, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; tám Giải thoát, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ; bốn Niệm trụ, bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo; pháp môn giải thoát Không, pháp môn giải thoát Vô tướng, pháp môn giải thoát Vô nguyện; năm loại mắt, sáu phép thần thông; mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng; pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa và vô lượng, vô biên pháp Phật khác, tất cả đều là pháp vô lậu đã nói trong đó.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ giáo hóa một hữu tình trụ quả Dự lưu thì phước đức có được còn hơn giáo hóa các loại hữu tình trong cả châu Nam thiệm-bộ,

châu Đông thẳng thân, châu Tây ngư hóa, khiến đều tu học mười nẻo thiện nghiệp. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì các hữu tình tu hành mười nẻo thiện nghiệp chẳng thoát khỏi địa ngục, bàng sinh, quỷ thú. Vì nếu các hữu tình trụ quả Dự lưu thì được vĩnh viễn thoát khỏi ba đường ác, hướng là giáo hóa khiến trụ quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán thì phước đức có được chẳng hơn kia sao?

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ giáo hóa các loại hữu tình trong châu Thiệm-bộ, châu Đông thẳng thân, châu Tây ngư hóa đều trụ quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán thì phước đức có được chẳng bằng có người giáo hóa một hữu tình, khiến họ an trú quả vị Độc giác. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì công đức của quả vị Độc giác hơn Dự lưu... gấp trăm, ngàn lần.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ giáo hóa các loại hữu tình trong châu Thiệm-bộ, châu Đông thẳng thân, châu Tây ngư hóa, khiến đều an trú quả vị Độc giác thì phước đức có được chẳng bằng có người giáo hóa một hữu tình hưởng đến quả vị Giác ngộ cao tột. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì nếu giáo hóa hữu tình, khiến hưởng đến quả vị Giác ngộ cao tột thì khiến Phật nhân trong thế gian chẳng dứt. Vì sao? Vì do có Đại Bồ-tát nên mới có quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán và quả vị Độc giác; vì do có Đại Bồ-tát nên mới có Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Vì do có Đại Bồ-tát nên mới có Phật bảo, Pháp bảo, Tăng bảo, tất cả thế gian quy y cúng dường. Vì vậy cho nên, này Kiều-thi-ca, tất cả thế gian, hoặc Trời, hoặc Ma, hoặc Phạm, hoặc Sa-môn, hoặc Bà-la-môn, hoặc A-tố-lạc và Nhân phi nhân... nên dùng vô lượng các thứ tràng hoa, hương xoa, hương bột... thượng hạng, y phục, anh lạc, cờ phướn, lọng báu, các thứ ngọc quý, nhạc hay, đèn sáng, hết cả mọi vật hiện có, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen Đại Bồ-tát.

Này Kiều-thi-ca, do đó nên biết, nếu các thiện nam, thiện nữ sao chép Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm diệu như thế, đem cho người khác đọc tụng, hoặc chuyển nhau sao chép, truyền bá rộng rãi, thì phước đức có được nhiều hơn phước đức nói trước vô lượng, vô biên. Vì sao? Vì tất cả pháp thiện thù thắng của thế gian và xuất thế gian đã rộng nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế. Do vì pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của dòng dõi lớn Sát-đế-lợi, dòng dõi lớn Bà-la-môn, dòng dõi lớn Trưởng giả, dòng dõi lớn Cư sĩ; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của chúng trời Tứ đại vương, trời Ba mươi ba, trời Dạ-ma, trời Đổ-sử-đa, trời Lạc biến hóa, trời Tha hóa tự tại; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Phạm chúng, trời Phạm phụ, trời Đại phạm; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Quang, trời Thiếu quang, trời Vô lượng quang, trời Cực quang tịnh; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Tịnh, trời Thiếu tịnh, trời Vô lượng tịnh, trời Biến tịnh; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Quảng, trời Thiếu quảng, trời Vô lượng quảng, trời Quảng quả; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Vô phiền, trời Vô nhiệt, trời Thiện hiện, trời Thiện kiến, trời Sắc cứu cánh; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trời Không vô biên xứ, trời Thức vô biên xứ, trời Vô sở hữu xứ, trời Phi tưởng phi phi tưởng xứ; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

được sự hiện hữu của Bồ thí ba-la-mật-đa, Tịnh giới ba-la-mật-đa, An nhẫn ba-la-mật-đa, Tinh tấn ba-la-mật-đa, Tĩnh lự ba-la-mật-đa, Bát-nhã ba-la-mật-đa; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của pháp không bên trong, pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của chân như, pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của Thánh đế khổ, Thánh đế tập, Thánh đế diệt, Thánh đế đạo; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của bốn Tĩnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của tám Giải thoát, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của bốn Niệm trụ, bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của pháp môn giải thoát Không, pháp môn giải thoát Vô tướng, pháp môn giải thoát Vô nguyện; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của năm loại mắt, sáu phép thần thông; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán và Dự lưu hướng, Dự lưu quả, Nhất lai hướng, Nhất lai quả, Bất hoàn hướng, Bất hoàn quả, A-la-hán hướng, A-la-hán quả; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của Độc giác và quả vị Độc giác; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của tất cả Đại Bồ-tát và các hạnh Đại Bồ-tát; vì do pháp đã nói trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này nên thế gian mới có được sự hiện hữu của tất cả Như Lai Ứng Chánh Đăng Giác và quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật.

